

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - QUẢN TRỊ KINH DOANH

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐHCQ K7,K8 DỰ KIẾN ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP ĐỢT 1 NĂM 2025

1. DANH SÁCH SINH VIÊN ĐHCQ K8 DỰ KIẾN ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP ĐỢT 1 NĂM 2025

TT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	GT	Lớp	Nơi sinh	Dân tộc	TBC	Xếp loại	Bằng HB	GD TC	GD QP	TH	NN	đạt KNM
1	0810210176	Nguyễn Thị Hồng	Viên	23/12/1995	Nữ	KD8A	Hải Phòng	Kinh	2.89	Khá	x	x	x	x	x	X
2	0810211600	Vương Minh	Anh	24/09/2002	Nữ	KD8B	Hà Nội	Kinh	2.54	Khá	x	x	x	x	x	X
3	0810210150	Nguyễn Thị	Thu	19/10/2002	Nữ	KD8B	Hà Nội	Kinh	2.43	Trung bình	x	x	x	x	x	X
4	0810211227	Trần Thị	Thúy	22/04/2002	Nữ	KD8B	Hưng Yên	Kinh	2.57	Khá	x	x	x	x	x	X
5	0810210047	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	15/07/2002	Nữ	KD8C	Hưng Yên	Kinh	2.61	Khá	x	x	x	x	x	X
6	0810210843	Nông Hoàng Hải	Hậu	03/11/2002	Nam	KD8C	Cao Bằng	Tày	2.61	Khá	x	x	x	x	04/10/2023	X
7	0810210821	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	30/03/2002	Nữ	KD8C			2.45	Trung bình	x	x	x	x	x	X
8	0810210841	Phạm Thị Minh	Hằng	08/06/2001	Nữ	KD8D	Hưng Yên	Kinh	2.67	Khá	x	x	x	04/10/2023	x	X
9	0810210216	Trần Nguyễn Thu	Thảo	27/07/2002	Nữ	KD8D	Hưng Yên	Kinh	2.39	Trung bình	x	x	x	x	x	X
10	0810210184	Phạm Thị Minh	Anh	03/02/2002	Nữ	KD8G	Hưng Yên	Kinh	2.66	Khá	x	x	x	x	04/10/2023	X
11	0810210569	Đặng Bảo	Châu	12/04/2002	Nam	KD8G	Hưng Yên	Kinh	2.72	Khá	x	x	x	x	x	X
12	0810210173	Phạm Thu	Uyên	01/03/2002	Nữ	KD8G	Hà Nội	Kinh	2.54	Khá	x	x	x	x	x	X
13	0810211032	Nguyễn Thị Minh	Anh	27/05/2002	Nữ	KD8H	Hưng Yên	Kinh	2.83	Khá	x	x	x	x	x	X
14	0810211765	Phan Thị Thu	Hà	05/09/2001	Nữ	KD8H	Hà Nội	Kinh	2.55	Khá	x	x	x	x	x	X
15	0810211194	Nguyễn Kim	Nhung	29/07/2002	Nữ	KD8H	Lào Cai	Kinh	2.99	Khá	x	x	x	x	04/10/2023	X
16	0810721745	Lê Cao Phú	An	27/11/2002	Nam	KL8A	Son La	Kinh	2.76	Khá	x	x	x	x	04/10/2023	X

TT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	GT	Lớp	Nơi sinh	Dân tộc	TBC	Xếp loại	Bằng HB	GD TC	GD QP	TH	NN	đạt KNM
17	0810120482	Hoàng Minh	Đức	01/01/2002	Nam	NH8A	Hưng Yên	Kinh	2.44	Trung bình	x	x	x	x	x	X
18	0810121772	Nguyễn Nhật Anh	Hải	27/04/2000	Nam	NH8A	Hưng Yên	Kinh	2.34	Trung bình	x	x	x	x	x	X
19	0810120513	Lô Quốc	Hung	28/02/2002	Nam	NH8A	Lạng Sơn	Nùng	2.63	Khá	x	x	x	x	x	X
20	0810330279	Nguyễn Thị Lan	Anh	15/12/2000	Nữ	QM8A			3.05	Khá	x	x	x	x	04/10/2023	X
21	0810310317	Nguyễn Trung	Hiếu	24/10/2002	Nam	QT8A	Yên Bái	Kinh	2.55	Khá	x	x	x	x	x	X
22	0810110556	Phùng Đức	Vinh	30/01/2002	Nam	TC8A	Hải Phòng	Kinh	2.47	Trung bình	x	x	x	x	04/10/2023	X
23	0810120886	Nguyễn Văn	Hiển	16/09/2001	Nam	NH8A	Hưng Yên	Kinh	2.50	Khá	x	x	x	x	x	X
24	0810120471	Đào Ngọc	Khải	06/12/2002	Nam	NH8A	Tuyên Quan	Kinh	2.60	Khá	x	x	x	x	x	X
25	0810120877	Đào Công	Nam	23/10/2002	Nam	NH8A	Quảng Ninh	Kinh	2.52	Khá	x	x	x	x	x	X
26	0810120922	Vương Khánh	Toàn	09/09/2002	Nam	NH8A	Hà Giang	Tày	2.45	Trung bình	x	x	x	x	x	X
27	0810111610	Phạm Minh	Đức	19/12/2002	Nam	TC8A	Lào Cai	Kinh	2.55	Khá	x	x	x	x	x	X

2. DANH SÁCH SINH VIÊN ĐHCQ K7 DỰ KIẾN ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP ĐỢT 1 NĂM 2025

TT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	GT	Lớp	Nơi sinh	Dân tộc	TBC	Xếp loại	Bằng HB	GD TC	GD QP	TH	NN	Ghi chú
1	0710210136	Bùi Thị Minh	Thúy	21/12/2001	Nữ	KD7C	Hoà Bình	Kinh	2.79	Khá	x	x	x	x	x	
2	0710210624	Đình Hà	Dương	23/05/2001	Nam	KD7D	Hà Nội	Kinh	2.52	Khá	x	x	x	x	x	
3	0710210898	Vũ Sĩ	Tiến	11/10/2001	Nam	KD7E	Hưng Yên	Kinh	3.06	Khá	x	x	x	x	x	
4	0710120594	Nguyễn Thanh	Tùng	09/02/2001	Nam	NH7A	Hà Nội	Kinh	2.63	Khá	x	x	x	x	x	
5	0710310206	Ninh Hữu	Đức	28/02/2001	Nam	QT7A	Quảng Ninh	Kinh	2.33	Trung bình	x	x	x	x	x	